

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC**

NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG

**BIỆN PHÁP QUẢN LÝ DẠY HỌC THỰC HÀNH NGÀNH CÔNG NGHỆ
MAY TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP**

LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Chuyên ngành : QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Mã số: 60 14 05

HÀ NỘI – 2010

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC

**BIỆN PHÁP QUẢN LÝ DẠY HỌC THỰC HÀNH NGÀNH CÔNG NGHỆ
MAY TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP**

LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Chuyên ngành : QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Mã số: 60 14 05

Học viên: Nguyễn Thị Thu Hương

Cao học quản lý giáo dục khóa 8 (2008 - 2010)

Cán bộ hướng dẫn: GS.TS Lê Ngọc Hùng

HÀ NỘI – 2010

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài:

Đất nước đang bước sang giai đoạn mới, giai đoạn công nghiệp hoá và hiện đại hoá, điều này tác động đến cơ cấu lao động đòi hỏi cần có nhiều kỹ sư, cán bộ kỹ thuật có trình độ đại học, cao đẳng miêng nói tay làm vừa hiểu rõ cơ sở lý luận của những kinh nghiệm trong sản xuất, vừa giỏi thực hành có kiến thức quản lý kinh tế, quản lý sản xuất, tổ chức lao động khoa học.

Để góp phần thúc đẩy việc kết hợp đào tạo với thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác đào tạo nghề, trường Đại học Kinh tế Kỹ Thuật đã và đang thực hiện nhiều vấn đề mới như: tăng nhanh quy mô đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo, gắn đào tạo nghề với thực tiễn, đặc biệt là quản lý đổi mới phương pháp dạy học thực hành nghề cho sinh viên. Chính vì vậy, tác giả lựa chọn vấn đề nghiên cứu: **“Biện pháp quản lý dạy học thực hành ngành công nghệ may tại trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp”**

2. Mục tiêu nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu một số biện pháp quản lý hoạt động dạy học thực hành trên cơ sở lý luận quản lý hiện đại và thực tiễn của nhà trường nhằm nâng chất lượng đào tạo ngành công nghệ May của trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp.

3. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu cơ sở lý luận về dạy học và quản lý dạy học thực hành ngành công nghệ may tại trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp.
- Khảo sát đánh giá thực trạng và quản lý dạy thực hành chuyên ngành công nghệ may tại trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp.

- Đề xuất một số biện pháp quản lý dạy học thực hành nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo thực hành chuyên ngành công nghệ may tại trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp.

4. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

4.1 Khách thể nghiên cứu: Quá trình dạy học thực hành chuyên ngành công may tại trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp

4.2 Đối tượng nghiên cứu: Công tác quản lý dạy học thực hành chuyên ngành công nghệ may tại trường đại học Kinh Tế Kỹ Thuật Công Nghiệp.

5. Giả thuyết khoa học

Quá trình dạy học thực hành ngành công nghệ may hiện nay có nhiều tiến bộ, tuy nhiên việc quản lý vẫn còn hạn chế. Vì vậy, nếu đề xuất và thực hiện các biện pháp quản lý dạy học thực hành ngành công nghệ may theo quan điểm quản lý quá trình dạy học trên cơ sở khoa học và phù hợp với thực tiễn sẽ có tác dụng nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

6. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài tập trung nghiên cứu một số biện pháp quản lý dạy học thực hành ngành công nghệ may hệ cao đẳng (phần thực tập nghề nghiệp) trong phạm vi nhà trường đại học Kinh Tế- Kỹ Thuật công nghiệp.

7. Phương pháp nghiên cứu

- Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận: Nghiên cứu tài liệu, phân tích, so sánh, khái quát hóa...
- Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn: quan sát; phỏng vấn; khảo sát; tổng kết kinh nghiệm thực tiễn; thăm dò ý kiến...

8. Cấu trúc luận văn

Phần mở đầu

Phần nội dung

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý dạy học thực hành ngành công nghệ may tại trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp

Chương 2: Thực trạng quản lý dạy học thực hành ngành công nghệ may tại trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp

Chương 3: Các biện pháp quản lý dạy học thực hành ngành công nghệ may tại trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp

Phần kết luận và khuyến nghị

Danh mục tài liệu tham khảo

Phụ lục

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN QUẢN LÝ DẠY HỌC THỰC HÀNH NGÀNH CÔNG NGHỆ MAY

1.1. Một số vấn đề lý luận liên quan đến đề tài

1.1.1. Quản lý

Từ khi xuất hiện hoạt động lao động tạo ra các giá trị các phục vụ cuộc sống đã hình thành sự phân công lao động, sự hợp tác lao động trong một tổ chức nhất định nhằm đạt hiệu quả và năng suất lao động cao hơn. Do đó cần có người đứng đầu để chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, điều chỉnh..., xuất hiện người quản lý và sự quản lý.

Quản lý là sự tác động một cách có định hướng, có chủ đích của chủ thể quản lý đến khách thể quản lý nhằm làm cho tổ chức vận hành đạt mục tiêu mong muốn thông qua kế hoạch hoá, tổ chức thực hiện, chỉ đạo, kiểm tra .

1.1.2. Quản lý giáo dục (QLGD)

QLGD là hệ thống những tác động có mục đích, có kế hoạch của chủ thể quản lý lên đối tượng quản lý trong lĩnh vực giáo dục nhằm đạt mục tiêu giáo dục đề ra, hợp với quy luật phát triển xã hội.

QLGD từ cấp vĩ mô đến tầm vi mô đều hướng tới sử dụng có hiệu quả những nguồn lực dành cho giáo dục để đạt được kết quả (đầu ra) có chất lượng cao nhất.

1.1.3. Quản lý nhà trường

1.1.3.1. Khái niệm quản lý nhà trường

Quản lý nhà trường là một hệ thống những tác động sư phạm hợp lý và có tính hướng đích của chủ thể quản lý đến tập thể giáo viên, học sinh và các lực lượng xã hội trong và ngoài nhà trường nhằm làm cho nhà trường vận hành theo đúng đường lối giáo dục - đào tạo của Đảng, biến đường lối đó trở thành hiện thực.

Quản lý nhà trường phải vận dụng tất cả các nguyên lý chung của quản lý giáo dục để đẩy mạnh hoạt động của nhà trường, thực hiện có hiệu quả mục tiêu đào tạo. Quản lý nhà trường phải là quản lý toàn diện nhằm phát triển, hoàn thiện nhân cách cũng như nghề nghiệp cho học sinh

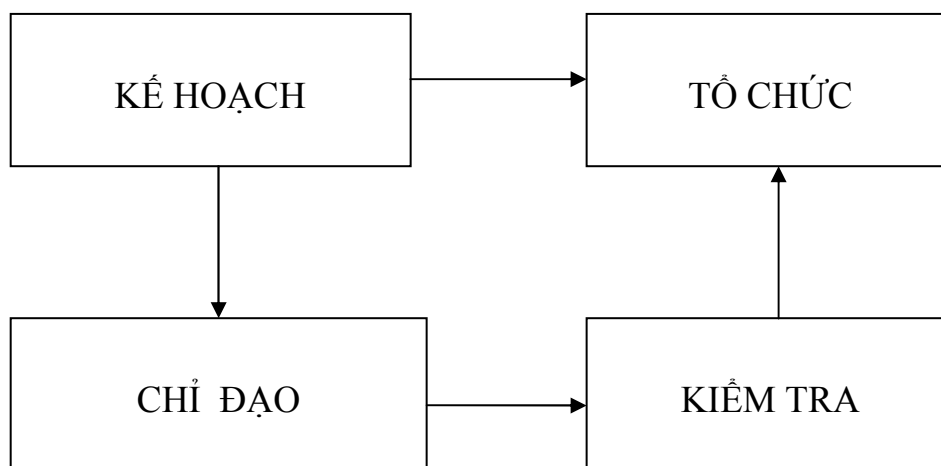
1.1.3.2. Mục tiêu quản lý nhà trường

Mục tiêu quản lý nhà trường là chỉ tiêu cho mọi hoạt động của nhà trường, được dự kiến trước khi triển khai những công việc đó. Mục tiêu quản lý nhà trường thường cụ thể hoá trong kế hoạch năm học của nhà trường. Các mục tiêu bộ phận là:

- *Quản lý đảm bảo hiệu lực pháp chế về giáo dục đào tạo*
- *Phát triển và điều hành có hiệu quả bộ máy tổ chức và nhân lực dạy học.*
- *Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn tài lực và vật lực dạy học:*
- *Nâng cao chất lượng thông tin và môi trường quản lý dạy học:*

1.1.3.3. Chức năng quản lý

Quản lý có 4 chức năng cơ bản: lập kế hoạch; tổ chức; chỉ đạo; kiểm tra.



Hình 1.2: Sơ đồ chức năng quản lý

1.1.4. Dạy học thực hành và quản lý dạy học thực hành

1.1.4.1. Quá trình dạy học

QTDH là một bộ phận của quá trình sư phạm tổng thể, là một trong những con đường để thực hiện mục đích giáo dục. QTDH được tổ chức trong nhà trường bằng phương pháp sư phạm đặc biệt, nhằm trang bị cho học viên hệ thống kiến thức khoa học và hình thành hệ thống kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

1.1.4.2. Quá trình dạy học thực hành

Dạy học thực hành là quá trình tổ chức các hoạt động dạy học nhằm hình thành và phát triển hệ thống kiến thức và kỹ năng chuyên môn, năng lực thực hành nghề theo mục tiêu đào tạo nghề nghiệp tương ứng. Dạy học thực hành có thể được tiến hành trên lớp, ngoài thực địa, phòng thí nghiệm, xưởng trường, phòng học chuyên dùng.

1.1.5. Quản lý quá trình dạy học thực hành:

Quản lý mục tiêu dạy, nội dung, kế hoạch, chương trình, phương pháp dạy học thực hành và quản lý hoạt động học tập thực hành của học sinh

1.2 Quản lý dạy học thực hành ở các trường đào tạo nghề

1.2.1 Đặc thù môn học thực hành ở các trường đào tạo nghề nói chung và ngành công nghệ may tại Đại học Kinh Tế Kỹ Thuật Công Nghiệp nói riêng.

1.2.1.1 Khái niệm đào tạo nghề: Đào tạo nghề là một quá trình tác động có chủ

đích của con người nhằm phát triển tay nghề (dạy nghề) và đạo đức, văn hóa nghề nghiệp nhân cách) của họ, thể hiện trên 3 mặt: Kiến thức, kỹ năng và thái độ nghề nghiệp, phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động và phát triển nguồn lực quốc gia.

1.2.1.2 Dạy học thực hành nghề

Dạy thực hành nghề là một quá trình sư phạm giải quyết các nhiệm vụ do giáo viên thực hành và học sinh học nghề tổ chức thực hiện một cách khoa học có mục đích nhằm tạo những kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp cho người công nhân tương lai.

1.2.1.3 Sự khác nhau giữa dạy học lí thuyết và dạy học thực hành nghề

Dạy lý thuyết nghề và dạy thực hành nghề trong đào tạo nghề có cùng một mục đích, nhưng lại có những nhiệm vụ khác nhau. Dạy học thực hành nghề thể hiện sự khác biệt chính ở những điểm sau:

- + Trong dạy thực hành đơn vị thời gian là ngày, học ở nơi đào tạo nghề như: Xưởng thực hành, hoặc phân xưởng sản xuất tại các cơ sở sản xuất

- + Trong dạy thực hành nghề, số lượng sinh viên nghề rất khác nhau (thường có từ 15 đến 25 sinh viên cho mỗi ca).

- + Lao động sư phạm của giáo viên và lao động học tập của sinh viên trong dạy học thực hành nghề không đơn thuần là lao động trí óc, mà có tính chất thể chất rõ rệt, đòi hỏi nỗ lực thể chất lớn hơn khi dạy học lý thuyết.

1.2.1.4 Đặc thù môn học thực hành ngành công nghệ may tại Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp.

Công tác quản lý quá trình dạy học phải thực hiện những nội dung cụ thể là:

- Quản lý mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo, tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo.

- Quản lý giáo viên: thực hiện kế hoạch, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên.

- Quản lý học sinh: thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, chủ động trong học tập.

Quản lý chất lượng dạy học thực hành: các điều kiện đảm bảo và kết quả dạy học thực hành, phối hợp giữa nhà trường và cơ sở thực hành.

1.2.2 Quản lý dạy học thực hành nghề

1.2.2.1 Quản lý mục tiêu dạy học thực hành

- Đối với người học: Mục tiêu dạy học thực hành phải được diễn đạt theo yêu cầu của người học chứ không phải chức năng của người dạy

- Đối với người dạy: Mục tiêu dạy học thực hành phải thiết thực, phù hợp và có tính khả thi.

- Đối với người quản lý: Xây dựng nội dung chương trình đào tạo, chỉ đạo phương pháp dạy học.

- Đối với người sử dụng: Là cơ sở để phân tích đánh giá chất lượng đào tạo của nhà trường có phù hợp với thực tiễn sử dụng hay không?

1.2.2.2 Quản lý nội dung dạy học thực hành

- Nội dung dạy học thực hành phải phù hợp với mục tiêu đào tạo.

- Nội dung dạy học phải đảm bảo tính cân đối và toàn diện giữa các mặt: kiến thức kỹ năng, kỹ xảo, giáo dục chính trị, tư tưởng đạo đức.

- Nội dung đào tạo phải gắn liền với thực tế sản xuất.

- Nội dung dạy học phải đảm bảo tính khoa học, cơ bản, hiện đại phù hợp với trình độ người học.

1.2.2.3 Quản lý phương pháp và quy trình dạy học thực hành

Trong dạy học, quản lý phương pháp là một khâu vô cùng quan trọng.

**Phương pháp và quy trình dạy học thực hành ở Trường Đại học Kinh Tế Kỹ Thuật Công Nghiệp có những đặc điểm sau:*

- Phương pháp dạy học thực hành gắn liền với ngành nghề đào tạo

- Phương pháp dạy học thực hành phải gắn liền với thực tiễn xã hội, thực tiễn sản xuất, thực tiễn nghiên cứu khoa học và thị trường.

- Phương pháp dạy học thực hành cần kích thích cao độ tính tích cực, tự lực, độc lập sáng tạo của sinh viên.

- Phương pháp dạy học thực hành rất đa dạng, nó thay đổi tùy theo loại trường, tùy theo mục đích, nội dung, điều kiện DH, nhân cách giáo viên, sinh viên.

- Phương pháp dạy học thực hành gắn liền với các thiết bị, các phương tiện, đặc biệt là các phương tiện kỹ thuật dạy học hiện đại.

1.2.2.4 Quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên

- Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu quán triệt nguyên lý phương châm, đường lối giáo dục của Đảng và nhà nước.

- Đôn đốc và kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch, nội dung giảng dạy các môn học và phương pháp giảng dạy của giáo viên

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên: về phương pháp giảng dạy, nghiên cứu các tài liệu, đi thực tế tại các cơ sở sản xuất...

1.2.2.5 Quản lý hoạt động học tập của sinh viên

- Xây dựng động cơ, thái độ đúng đắn cho học sinh- sinh viên.

- Quản lý việc chấp hành chế độ qui định của sinh viên.

- Quản lý việc tự học của sinh viên, đôn đốc giáo viên thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm tra bài thường xuyên, định kỳ và kết thúc môn học.

- Hàng tuần, và định kì phải nắm vững tình hình học tập, kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên.

1.2.2.6 Cơ sở vật chất trang thiết bị kỹ thuật

Các yếu tố về phương tiện; điều kiện đảm bảo hoạt động dạy học, tuy không trực tiếp làm thay đổi quá trình dạy học tới nhận thức quá trình học tập của học sinh song các yếu tố này có ý nghĩa quan trọng làm cho hoạt động dạy học đạt hiệu quả cao.

1.2.2.7 Kiểm tra đánh giá trong dạy học thực hành

Kiểm tra đánh giá kết quả thành tích học tập của sinh viên là khâu không thể thiếu trong quá trình dạy học. kiểm tra đánh giá có quan hệ hữu cơ với quá trình dạy học đảm bảo mục tiêu giáo dục, khách quan và công khai.

Tiểu kết chương I

Chương 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ DẠY HỌC THỰC HÀNH NGÀNH CÔNG NGHỆ MAY TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

2.1. Khái quát về trường đại học Kinh Tế Kỹ thuật Công Nghiệp.

2.1.1. Khái quát chung về nhà trường.

Trường đại học Kinh Tế Kỹ thuật Công Nghiệp được thành lập từ năm 1955, tiền thân là trường Trung cấp kỹ thuật III. Sau nhiều lần tách nhập và đổi tên, để đáp ứng nhu cầu lao động cho quá trình hội nhập và phát triển đất nước ngày 11/9/2007 trường được nâng cấp thành trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp theo quyết định số 1026/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ.

2.1.1.1. Sứ mệnh, chức năng, nhiệm vụ của Trường

2.1.1.2. Tổ chức bộ máy của Nhà trường

Tổ chức bộ máy Nhà trường được xây dựng và hoạt động dựa trên cơ sở quy chế trường Đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành

** Về quy mô đào tạo*

Quy mô đào tạo của Trường được mở rộng cả về ngành nghề đào tạo và đối tượng đào tạo. Số lượng hồ sơ đăng ký dự thi tuyển sinh hệ Cao đẳng năm 2005 là 24.600 hồ sơ, Năm học 2006 là 34.680 hồ sơ, năm học 2007 là 28.900 hồ sơ. Hiện nay Trường được Nhà nước cho phép đào tạo các hệ: Đại học, Cao đẳng chính quy, hệ vừa làm

vừa học, - Hệ liên thông từ Trung cấp chuyên nghiệp lên cao đẳng; từ cao đẳng lên đại học; từ TCCN lên đại học.

2.1.2 Khoa Dệt May và Da Giày

Khoa Dệt may và Da giày trải qua nửa thế kỷ đào tạo nguồn nhân lực cho ngành dệt – may của đất nước, Khoa đã đào tạo được khoảng hơn 6 nghìn cán bộ kỹ thuật trung cấp, hơn 4 nghìn cử nhân cao đẳng. Số cán bộ kỹ thuật Dệt- May nhà trường đào tạo đã trở thành những cán bộ nòng cốt và lực lượng lao động chủ yếu cho ngành Dệt- May Việt Nam. Hiện nay khoa có 35 giáo viên với 3 chuyên ngành đào tạo.

2.2. Thực trạng quản lý hoạt động dạy học thực hành chuyên ngành may tại trường đại học Kinh Tế Kỹ Thuật Công Nghiệp

2.2.1. Về thực trạng hoạt động dạy học thực hành (thông qua điều tra, khảo sát)

2.2.1.1. Mục tiêu, nội dung chương trình và phương pháp dạy học thực hành

* *Mục tiêu đào tạo:* Đào tạo người học phát triển một cách toàn diện: Có phẩm chất chính trị, đạo đức, có kiến thức và kỹ năng thực hành nghề nghiệp tương xứng với trình độ đào tạo.

* *Nội dung, chương trình.*

Chúng tôi đã thực hiện điều tra khảo sát lấy ý kiến giáo viên, cán bộ quản lý và giáo viên có dạy thực hành cho hệ cao đẳng ngành công nghệ may với tổng số phiếu là 42, kết quả đánh giá về chương trình đào tạo như sau:

- Nhận thức về sự cần thiết: Kết quả đánh giá về sự cần thiết về việc quản lý kế hoạch nội dung chương trình thực hành tại ĐHKTKTCN là cần thiết.

-Đánh giá về mức độ thực hiện: Kết quả đánh giá mức độ thực hiện trong quá trình quản lý nội dung, chương trình, kế hoạch giảng dạy của trường còn thể hiện khi xây dựng nội dung chương trình chưa cụ thể, còn chung chung, tính chuyên ngành trong các ngành nghề đào tạo chưa thể hiện rõ, công tác tổ chức rút kinh nghiệm để hiệu chỉnh, biên soạn mới và phát triển chương trình còn chậm.

* *Hình thức tổ chức dạy học, phương pháp dạy học*

Hoạt động dạy học thực hành của giáo viên ngành Công nghệ May tại ĐHKTKTCN thực hiện như sau: phòng học chứa khoảng 100 máy may được chia thành nhiều dãy máy, căn cứ vào thực tập kỹ thuật viên để có thể phân chia nhỏ theo nhóm hoặc cả lớp (đối với phần thực tập cơ bản được chia nhỏ 18 SV/ 1 nhóm – một giáo viên hướng dẫn).

2.2.1.2. *Đội ngũ giáo viên dạy thực hành*

Hiện nay đội ngũ giáo viên của trường rất đa dạng, Tổng số giáo viên ngành May hiện nay (đến 30-10-2010) có 35 người được biên chế ở 2 cơ sở Nam Định và Hà Nội. Kiến thức chuyên môn và kỹ năng sư phạm còn bộc lộ những hạn chế: ngại sử dụng thiết bị dạy học, chưa phát huy được sáng kiến tự làm đồ dùng dạy học. Bên cạnh đó nhà trường chưa gắn công tác thi đua khen thưởng và chưa kiểm tra đánh giá đúng mức, nhất là kỹ năng sư phạm.

2.2.1.3. *Cơ sở vật chất, thiết bị dạy thực hành*

Bằng nhiều nguồn kinh phí đầu tư của Nhà nước, được đầu tư trang thiết bị giảng dạy phù hợp, nhất là những thiết bị mới phù hợp với yêu cầu sản xuất của xã hội, hiện nay Trường đã tạo ra một tổng thể khá khang trang, có tương đối đầy đủ các trang thiết bị học tập, khu xưởng thực hành may với 900m² đầu tư trang thiết bị tương đối đầy đủ, nhà xưởng kết cấu hợp lý, 400 máy may điện, phòng thiết kế mẫu vi tính được lắp đặt từ năm 1998.

2.2.1.4. *Chất lượng dạy thực hành*

Bảng 2.4. Khảo sát kết quả thi tốt nghiệp (môn thi thực hành ngành Công nghệ may)

Năm học	Tổng	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu	
	số SV	SV	%	SV	%	SV	%	SV	%
2005-2006	580	43	7,4	304	52,4	225	38,8	8	1,6
2006-2007	590	42	7,1	318	53,9	223	37,8	7	1,2
2007-2008	450	36	8,0	232	51,5	171	38,0	11	2,4
2008-2009	420	34	8,1	239	56,9	136	32,4	11	2,6
2009-2010	345	25	7,2	232	67,2	175	50,7	13	3,7

(Nguồn do Phòng Đào tạo cung cấp)

Qua tổng kết công tác đào tạo hàng năm và thực tế số sinh viên tốt nghiệp ra trường cho ta thấy chất lượng dạy học thực hành luôn là vấn đề cấp thiết. Tỷ lệ đạt yêu cầu đạt yêu cầu từ 96% đến 98%, sinh viên đạt tỷ lệ khá, giỏi ở các khoá còn thấp, số học viên đạt ở mức trung bình nhiều.

2.2.2. Về thực trạng quản lý dạy học thực hành (thông qua điều tra, khảo sát)

2.2.2.1. Quản lý kế hoạch và tổ chức chỉ đạo công tác dạy học thực hành

Kết quả khảo sát 28 giáo viên cho thấy tỷ lệ thời gian lý thuyết và thực hành đủ và tạm đủ đối với giáo viên được hỏi là 78,6%, số học viên được hỏi là 77,5% chứng tỏ rằng chương trình đào tạo, việc lập kế hoạch dạy học thực hành là chưa đảm bảo được theo yêu cầu đề ra với thời lượng do vẫn còn một số hạn chế sau:

+ Việc phát triển chương trình còn chậm, do chưa có nhiều giáo viên có đủ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm để biên soạn hiệu chỉnh chương trình.

+ Các điều kiện phục vụ cho giảng dạy còn thiếu, chưa đồng bộ nên chưa phát huy được việc đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy.

+ Một số chương trình môn học còn nặng về lý thuyết.

2.2.2.2. Quản lý hoạt động giảng dạy thực hành của giáo viên

Quá trình giảng dạy thực hành của giáo viên gồm các khâu:

- Chuẩn bị giảng (nội dung, kế hoạch bài giảng; phương pháp phương tiện dạy học phù hợp với nội dung bài giảng).

- Thực hiện giảng dạy (dạy thực hành môn học, thực hành thực tập chuyên ngành, thực tập tại các cơ sở sản xuất)

- Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên.

Quản lý hoạt động giảng dạy thực hành của giáo viên bao gồm:

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch đào tạo.

- Theo dõi, chỉ đạo thực hiện và đánh giá được kết quả thực hiện việc học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và sư phạm của đội ngũ giáo viên và từng giáo viên.

2.2.2.3. Quản lý hoạt động học tập thực hành của sinh viên

- Triển khai kế hoạch học tập cụ thể đến từng sinh viên.
- Hướng dẫn và tổ chức cho sinh viên xây dựng kế hoạch học tập.
- Tổ chức các hoạt động khuyến khích, lôi cuốn sự tham gia tích cực của sinh viên trong quá trình học thực hành: như thi tay nghề, học sinh giỏi.
- Xây dựng mối quan hệ thường xuyên của nhà trường với cơ sở thực hành để tạo điều kiện cho sinh viên học thực hành tốt hơn.

2.2.2.4. Kiểm tra đánh giá trong dạy học thực hành

Việc quản lý hoạt động kiểm tra đánh giá dạy học thực hành của trường được tiến hành một cách nghiêm túc đúng qui chế của Bộ Giáo dục và đào tạo và các qui định hiện hành của trường. Tuy nhiên việc kiểm tra đánh giá cũng còn một số bất cập như sau:

- Đề kiểm tra không có sự thống nhất về dạng bài, hình thức tổ chức cho SV thi và kiểm tra chưa thật nghiêm túc, việc quản lý thi kiểm tra đánh giá trong thực hành của cán bộ phòng đào tạo còn hạn chế về chuyên môn, chỉ mang tính giám sát là chính.

2.2.3. Quản lý cơ sở vật chất, phương tiện giảng dạy và học tập thực hành

Qua khảo sát cơ sở vật chất thiết bị trong dạy học thực hành tại trường. Kết quả khảo sát 42 cán bộ quản lý, giáo viên và 58 sinh viên đang học và 40 sinh viên đã ra trường cho thấy mức độ đánh giá về quản lý cơ sở vật chất kỹ thuật như sau:

Bảng 2.8. Mức độ đánh giá về quản lý cơ sở vật chất kỹ thuật

Mức độ	Đủ		Tương đối đủ		Không đầy đủ	
	<i>Số ý kiến</i>	<i>%</i>	<i>Số ý kiến</i>	<i>%</i>	<i>Số ý kiến</i>	<i>%</i>
	60	46,15	50	38,46	20	15,38

Qua kết quả khảo sát nêu trên ta thấy chỉ có 15,38% số được hỏi cho rằng mức độ cơ sở vật chất kỹ thuật của của trường chưa đầy đủ, 84,60% có ý kiến đã đáp ứng tốt về cơ sở vật chất và trang thiết bị kỹ thuật phục vụ dạy học thực hành của trường.

Tiểu kết chương 2.

Chương 3:

CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ DẠY HỌC THỰC HÀNH NGÀNH CÔNG NGHỆ MAY TẠI ĐẠI HỌC KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

3.1 Định hướng phát triển của trường đại học Kinh Tế Kỹ Thuật Công Nghiệp.

Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp được giao nhiệm vụ đào tạo và liên kết đào tạo các ngành phục vụ nhu cầu của xã hội, trong đó tập trung vào hai nhóm ngành công nghệ và kinh tế - quản trị kinh doanh. Hiện nay, với 15 ngành nghề đào tạo kinh tế - kỹ thuật, trường thường xuyên tuyển mới từ 90.000-10.000. Cơ sở vật chất và thiết bị phục vụ đào tạo đủ đáp ứng được cho các ngành, bậc học. Trường Đại học Kinh tế -Kỹ thuật Công nghiệp xây dựng chương trình hành động **“đổi mới quản lý Giáo dục đại học, nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học giai đoạn 2010-2012”**.

Mục tiêu chung: Xây dựng trường trở thành cơ sở đào tạo và nghiên cứu khoa học có chất lượng và hiệu quả cao góp phần đẩy nhanh tốc độ phát triển của xã hội đất nước ngang tầm với các nước trong khu vực.

Chiến lược về người học: Với mục tiêu học sinh- sinh viên là *“trung tâm và là những người tham gia tích cực vào quá trình đào tạo”*

3.2. Một số nguyên tắc đề xuất biện pháp

3.1.2. Đảm bảo tính đồng bộ

Các biện pháp đề xuất phải đồng bộ từ quản lý hoạt động dạy học thực hành của GV, quản lý hoạt động học thực hành của sinh viên, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên đến quản lý cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động dạy học thực hành chuyên ngành Công nghệ may. Trong đó mỗi biện pháp là cơ sở, hỗ trợ để thực hiện biện pháp kia và ngược lại.

3.1.3. Đảm bảo tính kế thừa

Kế thừa các biện pháp quản lý hoạt động dạy học thực hành hiện tại của nhà trường, phát huy những mặt mạnh, tìm ra những hạn chế trong quản lý và đề xuất các biện pháp quản lý dạy học thực hành theo hướng phát huy tính tích cực học tập của sinh viên.

3.1.4. Đảm bảo tính khả thi

Các biện pháp đưa ra có khả năng áp dụng vào thực tiễn hoạt động quản lý của cán bộ QL, đem lại hiệu quả cao trong việc thực hiện các chức năng quản lý và phải được kiểm chứng, khảo sát khách quan.

3.3. Các biện pháp quản lý hoạt động dạy học thực hành

3.3.1. Biện pháp 1. Quản lý công tác xây dựng kế hoạch dạy học thực hành

3.3.1.1. Mục tiêu của biện pháp

Xây dựng kế hoạch là một quá trình ấn định những mục tiêu và xác định biện pháp tốt nhất để thực hiện những mục tiêu đó, xây dựng và hình thành bộ máy quản lý dạy học thực hành trong nhà trường sau khi kế hoạch đã được Hiệu trưởng duyệt.

3.3.1.2. Nội dung và cách thức thực hiện

- Hoàn thiện công tác xây dựng kế hoạch dạy học thực hành: Căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch đào tạo chính qui dài hạn Nhà nước xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch và biểu mẫu vào tháng 7 hàng năm. Phòng Đào tạo tổng hợp các kế hoạch và trình Hội đồng Đào tạo của trường xem xét, điều chỉnh vào giữa tháng 8 hàng năm. Các kế hoạch này sẽ được thực hiện từ tháng 9 (Đầu năm học mới).

- **Tổ chức, chỉ đạo thực hiện hoàn thành các hồ sơ sổ sách chuyên môn:** Hướng dẫn và tập huấn cho giáo viên việc ghi chép các biểu mẫu, sổ sách. Tổ chức kiểm tra thường xuyên, đột xuất việc ghi chép và lưu trữ các biểu mẫu và sổ sách quản lý này.

- **Tổ chức, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra các kế hoạch giảng dạy:** Thiết lập qui trình tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá các hoạt động giảng dạy .

3.3.2. Biện pháp 2. Đổi mới mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo trong thực hành gắn với mục tiêu nâng cao năng lực thực hiện của sản phẩm đào tạo.

3.3.2.1. Mục tiêu của biện pháp

Đổi mới quản lý mục tiêu, nội dung chương trình dạy học thực hành chính là hướng tới hình thành và phát triển nhân cách con người, nhân cách nghề nghiệp, thích hợp với nhu cầu phát triển trong từng giai đoạn học tập của HS-SV.

3.3.2.2. Nội dung và cách thức thực hiện

- **Về mục tiêu dạy học thực hành:** cụ thể tới từng bài học, giờ học, phân định theo các bậc nhận thức, bậc kỹ năng và chú trọng vào hướng phát triển và có độ tin cậy cao.

- **Về nội dung, chương trình dạy học thực hành ngành Công nghệ may.**

Nội dung dạy học thực hành phải phù hợp với mục tiêu, chương trình nhằm thỏa mãn yêu cầu của sản xuất, tiến bộ của khoa học kỹ thuật và công nghệ, yêu cầu của công tác quản lý thống nhất.

- **Tổ chức và chỉ đạo, kiểm tra thực hiện đổi mới quản lý mục tiêu, nội dung dạy học thực hành:** Việc kiểm tra và đánh giá tính sát thực là cần thiết và cần được thực hiện thường xuyên, có so sánh, đối chiếu sự phù hợp giữa mục tiêu, nội dung.

3.3.3. Biện pháp 3. Quản lý hoạt động giảng dạy thực hành của giáo viên gắn với chương trình được đổi mới.

3.3.3.1. Mục tiêu của biện pháp

Quản lý hoạt động giảng dạy là nhằm đảm bảo cho giáo viên thực hiện đúng và đầy đủ nội dung, chương trình, kế hoạch cũng như tiến độ đào tạo, đảm bảo chất lượng giảng dạy của giáo viên.

3.3.3.1. Nội dung và cách thức thực hiện: Quản lý kế hoạch, dạy học thực hành, giáo án, đề cương chi tiết bài giảng, quản lý giờ lên lớp của giáo viên

- **Tổ chức bồi dưỡng phương pháp dạy học thực hành theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động của người học cho đội ngũ giáo viên:** Chuẩn hoá trình độ và kỹ năng dạy thực hành cho đội ngũ giáo viên. Cải tiến công tác biên soạn giáo án dạy thực hành của người giáo viên.

- **Quản lý hoạt động của tổ chuyên môn với công tác giảng dạy thực hành:** Lập kế hoạch sinh hoạt định kỳ hàng tuần, hàng tháng, học kỳ và năm về thực hiện nề nếp dạy học. Tổ chức hội nghị chuyên đề, mời giảng viên nói chuyện về những vấn đề chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật các kiến thức khoa học kỹ thuật mới. Tổ trưởng chuyên môn trực tiếp lên kế hoạch dự giờ thăm lớp của các tổ viên.

- **Đổi mới phương pháp dạy học thực hành là một nội dung để đánh giá đội ngũ giáo viên:** Kiểm tra việc thực hiện chương trình đào tạo, hồ sơ giảng dạy: giáo trình, bài giảng, giáo án, ngân hàng đề kiểm tra, đề thi, sổ tay giáo viên, ...Kiểm tra việc giảng dạy, đánh giá kết quả học tập của SV.

3.3.4 Biện pháp 4. Quản lý hoạt động học thực hành của HS-SV gắn với việc rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp.

3.3.4.1 Mục tiêu của biện pháp

Quản lý quá trình học thực hành ngành Công nghệ may tại Đại học Kinh Tế Kỹ Thuật Công Nghiệp góp phần quan trọng vào việc nâng cao hiệu quả và chất lượng học thực hành tạo điều kiện và tiền đề HS-SV có thể thích ứng ngay môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp ra trường.

3.3.4.2 Nội dung và cách thức thực hiện

- **Xác định mục tiêu, xây dựng động cơ và thái độ học tập của HS- SV:** Tăng cường giáo dục động cơ học tập, ý thức tự giác, thái độ của HS – SV. Tổ chức phối hợp giữa nhà trường và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất để thống nhất lên kế hoạch giáo dục thái độ nghề nghiệp, tác phong công nghiệp.

- **Quản lý phương pháp học thực hành của học sinh- sinh viên trong việc rèn luyện kỹ năng tay nghề, tạo điều kiện để HS-SV học tập tích cực, chủ động :** Nội dung bài thực hành, kỹ năng thực hành của HS-SV cho từng bài học cần phải đạt được theo mục tiêu của bài học đã đề ra. Thiết bị kỹ thuật phục vụ cho việc học thực hành của HS- SV; địa điểm học. Tạo điều kiện thuận lợi cho HS – SV tự học, tự nghiên cứu. Quản lý tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

3.3.5. Biện pháp 5. Cải tiến việc kiểm tra đánh giá kết quả dạy học thực hành gắn với mục tiêu nâng cao năng lực thực hiện của sản phẩm đào tạo.

3.3.5.1 Mục tiêu của biện pháp

Kiểm tra đánh giá đúng qui chế, khách quan, công bằng không chỉ cho những kiến thức kỹ năng, phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp của HS-SV, mà còn giúp GV điều chỉnh quá trình, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giảng dạy cho phù hợp.

3.3.5.2 Nội dung và cách thức thực hiện

- **Đối với sinh viên:** Giáo dục cho HS-SV nhận thức về kết quả học tập, rèn luyện. Tiếp tục bổ xung “ ngân hàng câu hỏi” đề thi, kiểm tra cho tất cả các môn học. Tổ chức coi, chấm thi theo đúng qui định: đề thi do phòng đào tạo lấy trong ngân hàng câu hỏi, yêu cầu tất cả giáo viên coi thi nghiêm túc

- **Đối với giáo viên:** Cần xây dựng kế hoạch, thang điểm chi tiết để định lượng các nội dung kiểm tra, đánh giá, xác định phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp với thực tiễn. Tổ chức kiểm tra đánh giá giảng viên

3.3.6. Biện pháp 6. Bồi dưỡng và phát triển đội ngũ giáo viên

3.3.6.1 Mục tiêu của biện pháp

Đội ngũ giáo viên là lực lượng nòng cốt thực hiện mục tiêu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài.

3.3.6.2 Nội dung và cách thức thực hiện

- Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, tính tự chủ, tự tin cho đội ngũ giáo viên.

+ Tiến hành quán triệt đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước.
+ Tuyên truyền giáo dục, triển khai kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước, phương hướng nhiệm vụ của ngành giáo dục đối với đội ngũ giáo viên bằng các hình thức bồi dưỡng hợp lý, có hiệu quả.

- Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản lý cho đội ngũ giáo viên.

Tổ chức cho giáo viên đi học tập nâng cao trình độ chuyên môn ở các trường Đại học, viện nghiên cứu mẫu một trong và ngoài nước.

- Tổ chức công tác nghiên cứu khoa học, phát huy sáng kiến cải tiến trong đội ngũ giáo viên: Lập kế hoạch nghiên cứu khoa học hàng năm, bồi dưỡng, cập nhật cho giáo viên các kiến thức khoa học – công nghệ Cần kết hợp đào tạo với nghiên cứu khoa học giữa trường với các viện nghiên cứu như viện một và thời trang...

3.3.7. Biện pháp 7. Tăng cường mở rộng hợp tác với các cơ sở doanh nghiệp trong đào tạo thực hành nghề cho HS-SV.

3.3.7.1 Mục tiêu của biện pháp

Biện pháp này nhằm gắn giảng dạy lý thuyết ở nhà trường với thực hành thực tế tại cơ sở, tạo điều kiện để HS-SV thâm nhập thực tế. Đồng thời, biện pháp này cũng để tận dụng trang thiết bị và cơ sở vật chất của doanh nghiệp hỗ trợ cho công tác đào tạo của nhà trường.

3.3.6.2. Nội dung và cách thức thực hiện.

- Tăng cường thực hành sản xuất, thực tập tham quan cho đội ngũ giáo viên.

- + Hàng năm nhà trường cử giáo viên đến các cơ sở sản xuất.
- + Cần tăng cường giám sát sinh viên thực tế- kết hợp đào tạo giữa nhà trường và cơ sở sản xuất.

- Xây dựng qui trình giáo viên giám sát HS-SV thực tập thực tế tại doanh nghiệp: Giáo viên giám sát thực tập đến liên hệ các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp may lớn trên địa bàn SV học tập. Việc xây dựng mục tiêu, kế hoạch thực tập chung, phân công thực tập dựa vào năng lực thực tế của SV.

- Phối hợp chặt chẽ việc thực tập, thực hành tay nghề của HS-SV với các doanh nghiệp sản xuất.

- Tiến hành khảo sát điều tra bằng phiếu hỏi đối với các nhà quản lý doanh nghiệp và học sinh đã tốt nghiệp đang công tác ở các doanh nghiệp

3.3.8. Biện pháp 8. Đổi mới công tác quản lý cơ sở vật chất kỹ thuật cho dạy học thực hành

3.3.8.1. Mục tiêu của biện pháp

Để thực hiện tốt quản lý phương pháp dạy học thực hành thì nhà trường cần nâng cấp cơ sở vật chất- thiết bị dạy học, tạo động lực, sự hứng thú cho HS-SV tích cực học tập và rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp.

3.3.8.2. Nội dung và cách thức thực hiện.

- Lập kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất- thiết bị dạy học.

Xây dựng các phòng thực hành, xưởng thực tập đảm bảo tính hiện đại, chính qui: đủ ánh sáng, đủ số lượng, đa dạng các loại máy may để HS- SV thực hành.

- Tổ chức, chỉ đạo việc sử dụng thiết bị dạy học.

Nhà trường cần tổ chức có chất lượng các hoạt động thực hành, thực nghiệm, sử dụng thiết bị dạy học trên lớp.

- Thực hiện tốt việc bảo quản cơ sở vật chất, phương tiện: Tổ chức cho các cán bộ, giáo viên, học sinh- sinh viên có nhận đúng về sử dụng, bảo quản, giữ gìn cơ sở

vật chất, tài liệu giảng dạy. Xây dựng các qui trình bảo quản, bảo dưỡng từng loại tài sản.

3.8 Kết quả thăm dò ý kiến về các biện pháp.

3.8.1. Phương pháp tiến hành.

Đánh giá về tính cần thiết của các biện pháp theo 3 mức độ: *Rất cần thiết, cần thiết, ít cần thiết.*

Đánh giá về tính khả thi của các biện pháp: Rất khả thi; Khả thi và chưa khả thi.

Để thu được kết quả đánh giá khách quan, tác giả xin ý kiến đánh giá về 8 biện pháp cụ thể nêu trên của các cán bộ quản lý và các cán bộ giáo viên có nhiều kinh nghiệm trong trường, khoa, tổ môn. Tổng số người được xin ý kiến là 42.

3.8.2. Kết quả khảo nghiệm.

Sau khi tổng hợp các ý kiến của các nhóm đối tượng khảo sát về tính khả thi của các biện pháp quản lý quá trình dạy học thực hành ngành Công nghệ may tại Đại học Kinh Tế Kỹ Thuật với những kết quả cụ thể như sau:

3.8.2.1 Khảo sát tính cần thiết của các biện pháp

Qua quá trình nghiên cứu, khảo nghiệm cho thấy các biện pháp đều thể hiện tính cần thiết là rất cao. Hầu hết 100 % GV được hỏi đều thống nhất với sự cần thiết đề xuất 8 biện pháp tăng cường trong quản lý hoạt động dạy học thực hành ngành Công nghệ May. Đặc biệt biện pháp “Triển khai các chức năng quản lý trong việc thực hiện các yếu tố của quá trình dạy học thực hành” và biện pháp “Bồi dưỡng và phát triển đội ngũ giáo viên” đã được khẳng định sự cần thiết là 100%.

3.8.2.2 Khảo sát tính khả thi của các biện pháp

Thông qua các ý kiến trưng cầu của cán bộ quản lý và giáo viên (Bảng 3.2) với 42 ý kiến được hỏi, chứng tỏ rằng tất cả các biện pháp nêu ra đều mang tính khả thi, căn cứ vào điều kiện thực tế và hoàn cảnh của nhà trường để vận dụng, phối hợp tốt các biện pháp QL hoạt động dạy học thực hành ngành Công nghệ May thì hoạt động GD sẽ mang lại kết quả cao, đáp ứng được yêu cầu và mục tiêu giáo dục đề ra.

3.9 Mối quan hệ giữa các biện pháp

Tất cả các biện pháp nêu trên có mối quan hệ mật thiết, hỗ trợ bổ sung cho nhau trong quá trình quản lý dạy học thực hành ngành Công nghệ May tại Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp. Các biện pháp đưa ra đều mang tính khả thi, phù hợp với thực tế của nhà trường.

Tiểu kết chương 3.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi đã thực hiện được mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu lí thuyết của đề tài, làm sáng tỏ được cơ sở lý luận, những khái niệm về quản lí, quản lí giáo dục, quản lí nhà trường, quản lí dạy học, đào tạo nghề, dạy học thực hành và quản lí dạy học thực hành, đặc điểm và vai trò của dạy thực hành và công tác quản lý trong quá trình dạy thực hành ngành Công nghệ May tại trường Đại học Kinh Tế Kỹ Thuật Công Nghiệp.

Trên cơ sở nghiên cứu thực tiễn, chúng tôi đã đánh giá, lựa chọn, đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động dạy học thực hành ngành Công nghệ May ở trường ĐHKTKTCN, phù hợp với điều kiện của trường và có tính khả thi nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của trường

Có thể khẳng định được rằng các biện pháp quản lý hoạt động dạy học thực hành nêu trên là những hoạt động không thể thiếu được trong nhà trường. Bởi vì chính các biện pháp đó tác động đồng thời lên các nhân tố của quá trình dạy học là thầy cô giáo và sinh viên đặc biệt là đội ngũ giáo viên: lực lượng ảnh hưởng trực tiếp và quyết định đến hiệu quả đào tạo trong nhà trường.

Các biện pháp quản lý dạy học thực hành ngành Công nghệ May hệ cao đẳng ở trường đã góp phần không nhỏ vào việc thực hiện mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực có tri thức kỹ thuật, có kỹ năng tay nghề cho sự nghiệp hiện đại hoá, công nghiệp hoá đất nước của trường.

Những biện pháp trên có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, bổ xung cho nhau

tạo thành một hệ thống quản lý giúp nâng cao chất lượng đào tạo trong nhà trường.

2. KHUYẾN NGHỊ

*** Với Bộ Giáo dục- Đào tạo - Bộ Công Thương.**

- Cần có cơ chế, chính sách phù hợp nhằm phát huy quyền tự chủ và chịu trách nhiệm cao hơn cho nhà trường trong việc liên kết đào tạo, nhất là khai thác các điều kiện và nguồn lực hỗ trợ dạy học thực hành nghề.

- Cần nhanh chóng xây dựng, ban hành chương trình khung đối với tất cả các ngành học của trường Đại học, Cao đẳng kỹ thuật, Trung cấp nghề trên toàn quốc, để thuận lợi cho việc liên thông lên các bậc học cao hơn (trung cấp lên cao đẳng, cao đẳng lên đại học).

- Bộ Công Thương nên tạo điều kiện đầu tư kinh phí hỗ trợ mở các lớp bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý về nâng cao trình độ thường xuyên đặc biệt là kỹ năng nghề cho giáo viên thực hành, mua sắm thiết bị dạy nghề cho một số trường trọng điểm thuộc Bộ quản lý theo hướng hiện đại hoá.

- Tăng cường cho trường các hoạt động nghiên cứu và sản xuất, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và áp dụng công nghệ mới phục vụ giảng dạy và học tập; khuyến khích hình thành cơ sở sản xuất, dịch vụ phù hợp với ngành nghề đào tạo để tạo điều kiện rèn luyện tay nghề cho học sinh- sinh viên và tăng nguồn lực phát triển trường.

*** Với Đại học Kinh Tế Kỹ Thuật Công Nghiệp.**

- Xây dựng và thực hiện chiến lược, qui hoạch, kế hoạch phát triển trường 10-15 năm tới với các ngành nghề, qui mô đào tạo phù hợp trong hệ thống mang lưới các trường cao đẳng, đại học với nhu cầu của thị trường lao động từ khâu tuyển sinh, đào tạo, thực hành, đảm bảo 90% trở lên học sinh- sinh viên tốt nghiệp ra trường có việc làm ngay, kể cả tự tạo việc làm.

- Cho áp dụng thử nghiệm các biện pháp quản lý dạy học thực hành ngành Công nghệ May đã được tác giả nêu lên trong luận văn.

- Xây dựng các qui định cụ thể, các kế hoạch, tiến độ để có thể từng bước triển khai các biện pháp quản lý dạy học thực hành ở trường có hiệu quả thiết thực.

- Cải tiến qui trình đánh giá, thi cử cho phù hợp với phương pháp dạy học phát huy tính tích cực, chủ đạo, sáng tạo của người học.

- Xây dựng trường vững mạnh về tổ chức- cán bộ, môi trường sư phạm; đổi mới cơ sở vật chất kỹ thuật, tổ chức tốt đời sống vật chất và tinh thần cho giáo viên, cán bộ công nhân viên và học sinh-sinh viên. Phát huy thành tích đã đạt được trong những năm qua, rút kinh nghiệm từ những bài học thành công, dám nhìn thẳng vào những yếu kém, bắt kịp so với nhu cầu phát triển ngày càng cao của sự nghiệp dạy đào tạo phục vụ CNH, HĐH đất nước, Đại học Kinh Tế Kỹ Thuật từng bước phấn đấu trở thành một trong những trường trọng điểm trong công tác đào tạo nghề, góp phần xứng đáng vào chiến lược nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ công cuộc CNH, HĐH và bảo vệ tổ quốc.